

Bản án số: 09/2026/HS-ST.

Ngày 11/02/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Điền.

Ông Trương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2026/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2026/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Trần Văn M, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2005, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M1, sinh năm 1969 và bà Phan Thị B, sinh năm 1970; vợ, con chưa có; anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1993. Tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 21/01/2025 bị Công an xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Ủy ban nhân dân T4, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương;

- Ngày 10/8/2025 bị Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính với số tiền 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 12/8/2025 Ủy ban nhân xã T, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương.

Nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2025 đến ngày 19/8/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Vũ L, sinh ngày 13 tháng 5 năm 1991, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp D, xã C, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; vợ tên Võ Thị Hồng N, sinh năm 1990; con có 01 người, sinh năm 2015; anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1995.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 04/5/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/9/2024, tính đến ngày 13/8/2025 bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 31/7/2025 bị Công an xã C, tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 01/8/2025 Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương.

Nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2025 đến ngày 19/8/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

3. Bị cáo Lâm Hồng Q, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1998, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1974; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Thạch Thị H, sinh năm 2004; con có 01 người, sinh năm 2025; anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 2011.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 20/4/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/5/2024, tính đến ngày 13/8/2025 chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 03/02/2025 bị Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Vĩnh Long), quyết định áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Phạm Thị Huỳnh T2, sinh năm 1979. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1974. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- Anh Lê Quốc Đ, sinh năm 1986. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- Một đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 03cm x 0,5cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam).

- Một khẩu trang màu trắng được quấn chặt bên trong có 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có khoét hai lỗ tròn có gắn một đoạn thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng, một lỗ được gắn một đoạn ống nhựa màu trắng.

- Một quần short jean, loại quần nam, màu xanh phía trước quần có ba túi hai bên, bên phải một túi nhỏ nằm trong túi lớn, bên trái một túi, hai túi phía sau, trên lưng quần có chữ TNJ Classic wear, đã qua sử dụng.

- Một xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-320.96, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, số máy 5C6K255284, số khung RLCS5C6K0FY255285, của bị cáo Nguyễn Vũ L đứng tên quyền sở hữu, xe đã qua sử dụng.

Một xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 84H2-6778, số máy: VIP52FMHH602461, số khung: VDCH045UM602461, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 13/8/2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, bị cáo Trần Văn M rủ bị cáo Nguyễn Vũ L mua ma túy để sử dụng thì bị cáo L đồng ý. Sau khi thống nhất, M đưa cho L nhận số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (cái nỏ) quấn chặt trong khẩu trang. Khi nhận bộ dụng cụ này, L cất giấu vào trong túi quần đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-320.96 chở M từ xã T, tỉnh Vĩnh Long đi đến khu vực ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng.

Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo L chở bị cáo M đi đến khu vực gần cầu B thuộc ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long thì gặp bị cáo Lâm Hồng Q, đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84H2-6778. Tại đây các bị cáo L, Q và M dừng xe bên lề đường, lúc này L hỏi Q có biết chỗ nào bán ma túy không chỉ cho L mua 200.000 đồng để L và M cùng nhau sử dụng. Do biết người bạn tên Đ1 có bán ma túy nên Q dùng điện thoại di động của Q thông qua ứng dụng facebook để liên lạc và hỏi Đ1 mua ma túy theo yêu cầu của L và M.

Bị cáo Q điều khiển xe mô tô chạy trước, còn L điều khiển xe mô tô chở M chạy theo sau, chạy vào đường đaml khoảng 02 km thì Q yêu cầu L, M dừng lại đợi, còn Q chạy thêm một đoạn theo sự chỉ dẫn người tên Đ1 để đến điểm hẹn mua ma túy. Bị cáo Q đến gặp Đ1 nhận ma túy, sau đó quay trở lại giao chất ma túy vừa mua được đưa cho L và M nhận. Bị cáo L nhận ma túy rồi bỏ vào túi quần đang mặc và đưa cho Q nhận số tiền 200.000 đồng để trả cho người tên Đ1 (người bán ma túy). Sau đó Q điều khiển xe đến ấp S, phường L, tỉnh Vĩnh Long làm thuê.

Sau khi nhận ma túy và cất giấu trong túi quần, L điều khiển xe mô tô chở M vào căn chòi lá quán T5 thuộc ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang L, M đang tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản tạm giữ và niêm phong tang vật.

Đến ngày 09/09/2025, Lâm Hồng Q đến Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long đầu thú về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 13/8/2025 tại ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long cùng các bị cáo Nguyễn Vũ L và Trần Văn M (các bút lục số: 05-09;203-206; 217-221; 235-238 245-250)

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Vũ L, Trần Văn M và Lâm Hồng Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 13/8/2025 tại ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của các bị cáo Nguyễn Vũ L Trần Văn M và Lâm Hồng Q, kết quả đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Nguyễn Vũ L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt là 1.500.000 đồng. Đối với các bị cáo Trần Văn M và Lâm Hồng Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt mỗi người là 1.750.000 đồng (các bút lục số: 414, 471, 490).

Ngày 13/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số A690/QĐ - CSMT. Tại Bản kết luận giám định số 100/KL-KTHSKV3 ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam (các bút lục số: 91; 109).

Ngày 23/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: A1451/QĐ - CSMT. Tại Bản kết luận giám định số 186/KL-KTHSKV3 ngày 29/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Bên trong 01 (một) đoạn thủy tinh được niêm phong gửi giám định có tìm thấy ma túy; loại Methamphetamine; dạng vệt không xác định được khối lượng (các bút lục số: 92; 102).

Ngày 19/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố các bị cáo Trần Văn M và Nguyễn Vũ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định khởi tố bị cáo Lâm Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam các bị cáo để phục vụ công tác điều tra.

Đối với người tên Đ1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho bị cáo Lâm Hồng Q do không có thông tin, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh tại địa phương nơi bị cáo Lâm Hồng Q mua ma túy

cũng không xác định được thông tin về người tên Đ1, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 84H2-6778: Kết quả tra cứu nguồn gốc phương tiện xác định chủ sở hữu là bà Phạm Thị Huỳnh T2, sinh năm 1979, nơi thường trú ấp L, xã N, tỉnh Vĩnh Long. Năm 2024 bà T2 đã bán cho ông Lê Quốc Đ, sinh năm 1986, thường trú ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long, sau đó ông Đ bán xe cho bà Nguyễn Thị C (là mẹ ruột bị cáo Q) mua sử dụng và có toàn quyền định đoạt, nên bà T2 và ông Đ không còn liên quan đến xe mô tô mang biển kiểm soát 84H2-6778.

Đối với bà Nguyễn Thị C là chủ sở hữu xe mô tô mang biển kiểm soát số 84H2-6778, có giao xe mô tô cho bị cáo Lâm Hồng Q sử dụng đi lại, bà C không biết bị cáo Q điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84H2-6778 đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước ngày 13/8/2025 của các bị cáo Nguyễn Vũ L, Trần Văn M và Lâm Hồng Q, qua xác minh các bị cáo đang trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương, không thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy. Hành vi của các bị cáo không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Đối với điện thoại của bị cáo Lâm Hồng Q liên lạc mua ma túy vào ngày 13/8/2025, bị cáo Lâm Hồng Q đã làm rơi mất khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường L, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 02/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Đối với bà Nguyễn Thị L1 là chủ quán nước T không biết bị cáo Nguyễn Vũ L và bị cáo Trần Văn M tàng trữ trái phép chất ma túy trong chòi lá của quán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Đối với bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy trước đó của bị cáo Trần Văn M, qua kết quả giám định có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine dạng vệt, không xác định được khối lượng. Trong vụ án này các bị cáo chưa kịp sử dụng chất ma túy thì bị bắt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định hành vi của bị cáo Trần Văn M không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSKV11, ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long quyết định truy tố các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng Cáo trạng mô tả, bị cáo thông nhất Kết luận giám định số 100/KL-KTHSKV3 ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận. Các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo không có ý kiến bổ

sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng và thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Phạm Minh L2 đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Hồng Q mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q cùng nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận ngày 13/8/2025 có tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1335 gam; mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 07 giờ ngày 13/8/2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, bị cáo Trần Văn M rủ bị cáo Nguyễn Vũ L mua ma túy để sử dụng thì bị cáo L đồng ý. Bị cáo Trần Văn M đưa 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Nguyễn Vũ L nhận để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng

ngày, trên đường đi các bị cáo L và M gặp bị cáo Lâm Hồng Q, bị cáo L nhờ bị cáo Q tìm mua dùm chất ma túy thì bị cáo Q đồng ý, sau khi mua được chất ma túy bị cáo Q giao chất ma túy cho bị cáo L nhận, sau đó bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển 84H2-6778 đi làm thuê. Sau khi nhận được chất ma túy bị cáo L cất giấu trong túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô biển 84L1-320.96 chở bị cáo M đến chòi lá quán T của bà Nguyễn Thị L1, tọa lạc ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng chất ma túy thì bị Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 100/KL-KTHSKV3 ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam.

Tại phiên tòa các bị cáo cùng khai nhận nguồn gốc chất ma túy có được là do các bị cáo mua, mục đích tàng trữ để sử dụng. Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bản thân các bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo M và L nhờ bị cáo Q mua dùm 200.000 đồng chất ma túy của người tên Đ1 (không rõ họ tên địa chỉ), sau khi nhận được chất ma túy từ bị cáo Q giao, bị cáo L cất giấu trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển 84L1-320.96 chở bị cáo M đến chòi lá quán T của bà Nguyễn Thị L1, tọa lạc ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng chất ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang cùng vật chứng vụ án. Kết quả giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L và bị cáo Q có một tình tiết tăng nặng là Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo Q đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Các bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, các bị cáo đã bất chấp xem thường pháp luật, các bị cáo tự liên hệ tìm nguồn ma túy để mua, mục đích tàng trữ để sử dụng. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, với vai trò giúp sức thực hiện hành vi mua chất ma túy để tàng trữ sử dụng.

Xét các bị cáo Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q có nhân thân xấu, có 01 tiền án và có 01 tiền sự; bị cáo Trần Văn M có nhân thân xấu, có 01 tiền sự nêu trên. Các bị cáo L, Q sau khi chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương hoà nhập vào cuộc sống cộng đồng, để làm người công dân tốt, sống lương thiện, không vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo L, bị cáo Q không làm được việc này, tiền án vẫn còn chưa được xoá án tích thì các bị cáo lại tiếp tục thực hiện phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên, do đó các bị cáo L và Q phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo M. Ngoài ra các bị cáo M, L, Q các bị cáo đều có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã và UBND xã ra quyết định xử phạt nhưng đến nay các bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt, từ đó cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân từng bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, buộc mỗi bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Một đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 03cm x 0,5cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam).

Đây là chất ma túy cấm lưu hành.

- Một khẩu trang màu trắng được quấn chặt bên trong có 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có khoét hai lỗ tròn có gắn một đoạn thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng, một lỗ được gắn một đoạn ống nhựa màu trắng. Các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng chất ma túy.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng gồm: Một quần short jean, loại quần nam, màu xanh phía trước quần có ba túi hai bên, bên phải một túi nhỏ nằm trong túi lớn, bên trái một túi, hai túi phía sau, trên lưng quần có chữ TNJ Classic wear, đã qua sử dụng; Một xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-320.96, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, số máy 5C6K255284, số khung RLCS5C6K0FY255285, của bị cáo Nguyễn Vũ L đứng tên quyền sở hữu, xe đã qua sử dụng. Là của bị cáo L bị thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo L.

Đối với vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 84H2-6778, số máy: VIP52FMHH602461, số khung: VDCH045UM602461, đã qua sử dụng là của bà Nguyễn Thị C (mẹ bị cáo Q). Bị cáo Q sử dụng xe mô tô này đi mua chất ma túy, bà C hoàn toàn không biết. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại xe mô tô biển số 84H2-6778 cho bà Nguyễn Thị C.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

a/ Đối với bị cáo Nguyễn Vũ L:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2025.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ L nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

b/ Đối với bị cáo Lâm Hồng Q:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Hồng Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09 tháng 9 năm 2025.

Buộc bị cáo Lâm Hồng Q nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

c/ Đối với bị cáo Trần Văn M:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2025.

Buộc bị cáo Trần Văn M nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước 03cm x 0,5cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,1335 gam).

- Một khẩu trang màu trắng được quấn chặt bên trong có 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có khoét hai lỗ tròn có gắn một đoạn thủy tinh trong suốt không rõ hình dạng, một lỗ được gắn một đoạn ống nhựa màu trắng.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Vũ L:

- Một quần short jean, loại quần nam, màu xanh phía trước quần có ba túi hai bên, bên phải một túi nhỏ nằm trong túi lớn, bên trái một túi, hai túi phía sau, trên lưng quần có chữ TNJ Classic wear, đã qua sử dụng.

- Một xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-320.96, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ-đen, số máy 5C6K255284, số khung RLCS5C6K0FY255285, của bị cáo Nguyễn Vũ L đứng tên quyền sở hữu, xe đã qua sử dụng.

T3 trả cho bà Nguyễn Thị C:

- Một xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 84H2-6778, số máy: VIP52FMHH602461, số khung: VDCH045UM602461, đã qua sử dụng

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Vũ L và Lâm Hồng Q, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- VKSNDKV 11 – Vĩnh Long.
- Phân trại TG An Trường - Trại TG số 3 – Công an tỉnh Vĩnh Long
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm